

Bản án số: 94/2020/HSST
Ngày 18/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN C**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Bùi Trung Hiến**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Thanh Tùng**

2. Bà **Trần Ngọc Sáng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hoài Anh** - Thư ký Tòa án nhân dân quận C.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận C: Ông **Đông Việt Cường** - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 18 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 92/2020/HSST ngày 21 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2020/QĐXX ngày 05/11/2020 đối với bị cáo:

KHƯƠNG THANH H, sinh năm 1980. Tại Thành phố M.

Tên gọi khác: không có.

Nơi cư trú: đường 138, phường M, Quận 9, thành phố M.

Chỗ ở: Nguyễn Thị Minh Khai, phường K, quận T, thành phố T.

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 8/12; Họ và tên cha: Khương M; Họ và tên mẹ: Lưu Chí K; Em ruột: Khương Thị Thanh T và Khương Thanh D.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giữ vào ngày 06/7/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận C, thành phố T. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại: Công ty **LHXD C**.

Đại diện pháp luật là bà Nguyễn Thị Minh H. Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Đại diện theo ủy quyền là ông Trần Văn H, sinh năm 1972. (Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: Khu vực 4, phường T, quận T, thành phố T.

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1985. (Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: Nguyễn Văn Linh, phường L, quận K, thành phố T.

- Ông **Nguyễn Đình S**, sinh năm 1966. (Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt).

Địa chỉ: Nguyễn Văn Cừ, phường A, quận K, thành phố T.

- Ông **Trần Tuấn K**, sinh năm 1999.

Địa chỉ: Nguyễn Thị Minh Khai, phường L, quận K, thành phố T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ ngày 04/7/2020, Khương Thanh H đi bộ từ nhà trọ ở phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố T đến khu vực công trình cầu Quang Trung để tìm tài sản lấy trộm. Khi đi đến đoạn thuộc khu vực 9, phường P, quận C quan sát phía bên công trình Sa chữa cầu Quang Trung trên mặt cầu có 01 (một) cái pa lăng xích không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Lúc này H leo qua công trình Sa chữa cầu và xuống phía dưới mặt cầu, tại trụ cầu số 04 có để 01 (một) máy đầm bê tông và 01 (một) máy hàn cơ nên H lấy trộm tất cả tài sản trên. Sau đó H đi bộ về nhà trọ, điều khiển xe máy biển số 65B1- 965.16 đến chở toàn bộ số tài sản lấy trộm được mang đến cất giấu tại bụi cỏ gần cầu Hưng Lợi, quận K. Đến khoảng 06 giờ sáng cùng ngày H đến Chợ sắt, phường Tân An, quận K bán 01 cái pa lăng xích cho Nguyễn Văn H được 150.000 đồng, bán 01 máy đầm bê tông cho Nguyễn Đình S được số 400.000 đồng. Riêng 01 máy hàn cơ H tháo rời thành từng bộ phận nhỏ mang về nhà trọ cất giấu, đến khoảng 22 giờ cùng ngày H điều khiển xe biển số 65B1- 965.16 đến thành phố T, tỉnh G tìm nơi bán máy hàn thì bị lực lượng Công an thành phố T, tỉnh G phát hiện nghi vấn nên mời về trụ sở làm việc.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô hiệu BOSS, biển kiểm soát 65B1- 965.16, số khung 10AD5H252541, số máy VMESE1252541; 01 máy hàn cơ HDPE; 01 máy đầm dùi bê tông cầm tay hiệu Lead, 01 cái pa lăng xích tay bằng sắt. (BL 33; 36 – 37)

Kết luận định giá tài sản số 59/TCKH-HĐĐG ngày 10/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận C kết luận: 01 máy hàn cơ HDPE size 63-160 có giá 7.300.000 đồng; 01 máy đầm bê tông cầm tay hiệu Lead có giá 400.000 đồng; 01 cái pa lăng xích tay 3 ton có giá 150.000 đồng. Như vậy, tổng giá trị tài sản là 7.850.000 đồng. (BL 83-84)

Quá trình điều tra Khương Thanh H đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài

sản.

Đối với Nguyễn Văn H và Nguyễn Đình S khi mua 01 cái pa lăng xích và 01 máy đầm bê tông cầm tay của H nhưng không biết tài sản là do H trộm mà có nên không truy cứu trách nhiệm hình sự. Đối với H và S đã tự nguyện giao nộp lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Đối với xe mô tô biển số 65B1-965.16 qua điều tra xác định là của Trần Tuấn K và K cho H mượn làm phương tiện đi lại, khi H S dụng xe làm phương tiện đi trộm cắp tài sản K không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận C, thành phố T đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Trần Tuấn K 01 xe mô tô hiệu BOSS biển số 65B1-965.16; số khung 10AD5H252541, số máy VMES1255254; trả lại cho anh Trần Văn Hoàn (đại diện Công ty Liên hiệp xây dựng Vạn Cường) 01 máy hàn cơ HDPE, 01 máy đầm dùi bê tông hiệu Lead, 01 pa lăng xích tay 3 lon.(BL 34-35, 36 -38)

Tại cáo trạng số: 83/CT-VKS ngày 15/10/2020 Viện kiểm sát nhân dân quận C đã truy tố bị cáo Khương Thanh H về tội **“Trộm cắp tài sản”** theo khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an quận C, thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận C, thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở gia đình.

[3] Về thủ tục tố tụng: Ông Trần Văn Hoàn, Nguyễn Đình S và Nguyễn Văn H có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Tuấn K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, quá trình điều tra K đã có lời khai rõ ràng và đã nhận lại tài sản. Do đó áp dụng khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên.

[4] Đối với Nguyễn Văn H và Nguyễn Đình S khi mua 01 cái pa lăng xích và 01 máy đầm bê tông cầm tay của H nhưng không biết tài sản là do H trộm mà có nên không truy cứu trách nhiệm hình sự là có cơ sở.

[5] Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội **“Trộm cắp tài sản”** theo khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự. Áp dụng điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự đề nghị mức án đối với bị cáo Trí từ 06 tháng đến 09 tháng tù giam. Về xử lý vật chứng thì đề nghị ghi nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho Trần Tuấn K xe mô tô biển số 65B1-965.16; trả lại cho Trần Văn Hoàn (đại diện Công ty Liên hiệp xây dựng Vạn Cường) 01 máy hàn cơ HDPE, 01 máy đầm dùi bê tông hiệu Lead, 01 pa lăng xích tay 3 lon.(BL 34-35, 36 -38). Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận người nhà bị cáo đã trả lại tiền cho ông H và ông S, ông H và ông S không có yêu cầu gì thêm.

[6] Hội đồng xét xử nhận thấy: Qua phân kết quả xét hỏi công khai và tranh luận tại phiên tòa, đối chiếu với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở để kết luận hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Khoảng 03 giờ ngày 04/7/2020, Khương Thanh H đi bộ từ nhà trọ ở phường Xuân Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố T đến khu vực công trình cầu Quang Trung để tìm tài sản để trộm. Khi đi trên cầu Quang Trung đoạn thuộc khu vực 9, phường Hưng Phú, quận C quan sát phía bên công trình Sa chữa cầu Quang Trung trên mặt cầu có 01 (một) cái pa lăng xích (ròng rọc) không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H leo qua công trình Sa chữa cầu, xuống phía dưới mặt cầu, tại trụ cầu số 04 có để 01 (một) máy đầm bê tông và 01 (một) máy hàn cơ nên H lấy tất cả tài sản trên. Sau đó H đi bộ về nhà trọ, điều khiển xe máy biển số 65B1 - 965.16 để chở toàn bộ số tài sản lấy trộm được mang đến cất giấu tại bụi cỏ gần cầu Hưng Lợi, quận Ninh Kiều. Đến khoảng 06 giờ sáng cùng ngày H đến Chợ sắt, phường Tân An, quận Ninh Kiều bán 01 cái pa lăng xích cho Nguyễn Văn H được 150.000 đồng, bán 01 máy đầm bê tông cho Nguyễn Đình S được số 400.000 đồng. Riêng 01 máy hàn cơ H tháo rời thành từng bộ phận nhỏ mang về nhà trọ cất giấu, đến khoảng 22 giờ cùng ngày H điều khiển xe biển số 65B1 - 965.16 đến thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang tìm nơi bán máy hàn thì bị lực lượng Công an thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang phát hiện nghi vấn nên mời về trụ sở làm việc. Tại kết luận định giá tài sản số 59/TCKH-HĐĐG ngày 10/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự quận C kết luận: 01 máy hàn cơ HDPE size 63-160 có giá 7.300.000 đồng; 01 máy đầm bê tông cầm tay hiệu Lead có giá 400.000 đồng; 01 cái pa lăng xích tay 3 ton có giá 150.000 đồng. Như vậy, tổng giá trị tài sản là 7.850.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận C truy tố bị cáo Khương Thanh H về tội **“Trộm cắp tài sản”** theo khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn chính xác, có căn cứ.

[7] Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ nhận thức về hành vi phạm tội của mình. Chỉ vì lười lao động, bị cáo đã có hành vi lết lút lấy trộm tài sản của người khác bán lấy tiền để tiêu xài cá nhân. Hành vi trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi của bị cáo cần thiết phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục, cải

tạo giúp bị cáo sống có ích cho xã hội. Xét, mức hình phạt theo như đề nghị của Kiểm sát viên đối với bị cáo là có cơ sở chấp nhận.

[8] Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã tác động gia đình khắc phục hậu quả, bồi thường cho người bị hại, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, mẹ già không người chăm sóc được qui định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận ông Nguyễn Văn H và ông Nguyễn Đình S đã được hoàn trả lại số tiền mua tài sản nên không có yêu cầu gì thêm.

[10] Về xử lý vật chứng: Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận C, thành phố T đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Trần Tuấn K xe mô tô biển số 65B1-965.16 và trả lại cho Trần Văn Hoàn (đại diện Công ty Liên hiệp xây dựng Vạn Cường) 01 máy hàn cơ HDPE, 01 máy đầm dùi bê tông hiệu Lead, 01 pa lăng xích tay 3 ton.(BL 34-35, 36 -38).

[11] Về án phí: Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội thì bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo **Khương Thanh H** phạm tội “ **Trộm cắp tài sản**”.

Áp dụng: khoản 1 điều 173, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo H.

Áp dụng: Điều 38, 48 Bộ luật hình sự. Điều 106 và Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và S dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: **Khương Thanh H** 06 (sáu) tháng tù giam về tội “**Trộm cắp tài sản**”. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 06/7/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận ông Nguyễn Văn H và ông Nguyễn Đình S đã được hoàn trả lại số tiền mua tài sản nên không có yêu cầu gì thêm.

Về xử lý vật chứng: Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận C, thành phố T đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Trần Tuấn K xe mô tô biển số 65B1-965.16 và trả lại cho Trần Văn Hoàn (đại diện Công ty Liên hiệp

xây dựng Vạn Cường) 01 máy hàn cơ HDPE, 01 máy đầm dùi bê tông hiệu Lead, 01 pa lăng xích tay 3 ton theo Quyết định xử lý vật chứng số 25A ngày 03 tháng 8 năm 2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận C (BL 34).

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tiếp theo ngày tuyên án, bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt; trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết đối với những người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND. TP/ T.
- VKSND.Q.C.
- NTG Công an Q. C.
- Cơ quan Thi hành án.
- Bị cáo.
- Lưu HS – BA

Bùi Trung Hiến